

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2019

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG 2019

- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Sài Gòn;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C ngày 05 tháng 06 năm 2019;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 kết quả hoạt động của Ban trong năm 2018 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Năm 2018, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai việc kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty, cụ thể như sau :

- Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành, kiểm tra Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ mà Công ty đã ban hành trong năm.
- Tham dự đầy đủ cuộc họp của HĐQT công ty về kế hoạch SXKD hàng quý, hàng năm và đã có những ý kiến đóng góp và những vấn đề cần lưu ý đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, phương án hợp tác kinh doanh, việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT và điều lệ của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty.



II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

Trên cơ sở các tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty do HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, các phòng ban của Công ty cung cấp, Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, các thành viên BKS đã thực hiện công việc kiểm tra, xem xét và đưa ra đánh giá như sau :

A- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2018 & TÀI CHÍNH CÔNG TY

A.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ:

DVT: VNĐ

| STT | Các chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỉ lệ TH so KH |
|-----|----------------|----------|-----------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 70 | 46,4 | 66% |
| 2 | Tổng chi phí | 38 | 43,5 | 115% |
| 3 | Lợi nhuận | 32 | 0,7 | 2% |

1. Tình hình doanh thu:

Năm 2018, doanh thu toàn Công ty chỉ đạt 66% kế hoạch, chủ yếu do giảm doanh thu từ hoạt động tài chính.

2. Tình hình lợi nhuận :

Năm 2018 lợi nhuận toàn Công ty chỉ đạt 2% so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân do Công ty trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, cộng với tiến độ triển khai dự án đang gặp khó khăn do vấn đề thủ tục pháp lý.

A.2. Tình hình tài chính của công ty :

Theo báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C năm tài chính của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn bắt đầu từ ngày 01/01/2018 và kết thúc vào ngày 31/12/2018. Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán. Tình hình tài chính Công ty được thể hiện như sau:

| KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH | THÀNH TIỀN (VNĐ) |
|--|-----------------------|
| 1. Tổng doanh thu | 46,363,134,823 |
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV | 11,600,909,633 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 34,762,225,190 |
| Thu nhập khác | 0 |
| 2. Tổng chi phí | 45,240,042,725 |
| Chi phí giá vốn bán hàng | 6,230,701,439 |
| Chi phí bán hàng | 381,092 |
| Chi phí quản lý DN | 20,618,648,077 |
| Chi phí tài chính | 2,330,198,267 |
| Chi phí khác | 16,060,113,850 |
| 3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD | 17,183,205,948 |
| 4. Chi phí thuế thu nhập hiện hành | 466,107,105 |
| 5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 656,984,993 |

A.3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư :

- Dự án CENTA PARK (khu phức hợp chung cư và TMDV) tại số 678 Âu Cơ, p.14, Quận Tân Bình: tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai thi công phần thân công trình.
- Các mặt bằng tại số 665-667 Lò Gốm, 1534 Võ Văn Kiệt, khu đất tại Phú Viên, 87 Hàm Nghi: tiếp tục khai thác hợp tác kinh doanh trong thời gian chờ triển khai dự án.
- Dự án tại số 6 Phạm Phú Thứ, P.6, Q.Tân Bình: đã thực hiện việc góp vốn hợp tác đầu tư phát triển dự án với các đối tác với tổng số tiền là 731 tỷ đồng. Trong đó, số vốn thực góp để hưởng thương quyền của dự án là 358,2 tỷ đồng; phần vốn còn lại 372,8 tỷ đồng được dùng để cho 3 công ty này vay thực hiện dự án.

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

B.1 Những mặt đã làm được:

* *Hội đồng quản trị:*

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và đúng hướng; BKS không thấy có bất kỳ biểu hiện gì bất thường trong hoạt động năm 2018 của HĐQT.
- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo và nắm bắt tốt mọi mặt hoạt động của Công ty, đưa ra giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh một cách kịp thời.
- Các biện pháp chỉ đạo điều hành SXKD do Ban Tổng Giám Đốc trình đã được HĐQT xem xét, phê duyệt trên nguyên tắc tập thể, khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên trong HĐQT.
- HĐQT đã phối hợp tốt với BKS trong việc tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành, SXKD và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.

*** Ban Tổng Giám Đốc:**

- Trong năm 2018, Ban Tổng Giám Đốc đã ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định của Nhà nước, Điều lệ hoạt động và quy chế Công ty, không để xảy ra các sai phạm trong công tác giao dịch và thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- Quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam; Lập kế hoạch tài chính gắn liền với kế hoạch SXKD của Công ty, thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Chủ động tìm kiếm khách hàng nhằm khai thác tốt nhất trong việc kinh doanh dịch vụ trên các mặt bằng mà Công ty đang quản lý.
- Thực hiện đúng quy định Nhà nước, Quy chế của Công ty về chế độ tiền lương, BHXH đối với người lao động, không để xảy ra các trường hợp khiếu kiện liên quan đến quyền lợi của người lao động trong Công ty.

B.2 Những mặt hạn chế :

- Do các yếu tố khách quan nên trong năm 2018, HĐQT mặc dù đã có chủ trương, tuy nhiên việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các mặt bằng còn chậm, vì vậy việc triển khai phát triển các dự án bị kéo dài.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo tài chính và Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc Công ty.
- Nhất trí với kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019.

- Đề nghị HĐQT tiếp tục kiện toàn bộ máy phù hợp với định hướng hoạt động của công ty trong thời gian sắp tới.
- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý các mặt bằng nhằm rút ngắn thời gian triển khai dự án; tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các khoản đầu tư kéo dài, không hiệu quả.
- Đề nghị HĐQT công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với kế hoạch SXKD trong năm 2019 và những năm tiếp theo.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 đối với Công ty niêm yết theo hướng dẫn của UB Chứng khoán Nhà nước.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty dựa trên Nghị quyết của HĐQT và các nội quy, quy chế của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình thực hiện kế hoạch SXKD, các dự án đầu tư trong năm 2019.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tăng doanh thu, tiết giảm chi phí nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban kiểm soát Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính chào!

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY



TRẦN THỊ BÍCH



